TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ CÚ** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 94/2023/QĐST-HNGĐ	*Trà Cú, ngày 29 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 168/2023/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Kim R, sinh ngày 13/3/1992. Địa chỉ: ấp BTB, xã TS, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Bà Kim Thị Th, sinh ngày 06/01/1995. Địa chỉ: ấp BTB, xã TS, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2023;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn ông Kim R và bị đơn bà Kim Thị Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Kim R và bị đơn bà Kim Thị Th thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Kim R và bà Kim Thị Th thống nhất giao con chung tên Kim Thị Kim Th, sinh ngày 19/6/2016 cho bà Kim Thị Th tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Ông Kim R đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 700.000 đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Thời điểm cấp dưỡng nuôi con kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền Th nom con chung mà không ai được ngăn cản, đồng thời có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được chung sống với người trực tiếp nuôi. Vì lợi ích của con, đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông Kim R và bà Kim Thị Th thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Ông Kim R phải chịu 75.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Bà Kim Thị Th phải chịu 75.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng ông R tự nguyện chịu thay bà Th 75.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Như vậy, ông Kim R phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, án phí cấp dưỡng nuôi con tổng cộng bằng 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà ông Kim R đã nộp theo biên lai thu số 0016852 ngày 19/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Trà Cú.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trường hợp quết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- VKSND huyện Trà Cú;
- Chi cục THADS huyện Trà Cú;
- UBND xã;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Truyền